

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt danh sách 27 chủ thể được hỗ trợ quảng bá thương hiệu
sản phẩm OCOP trên nền tảng kỹ thuật số năm 2023**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 919/QĐ-TTg ngày 01/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 5363/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án Chương trình OCOP tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2018-2020, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1937/QĐ-UBND ngày 06/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự toán kinh phí xúc tiến thương mại cho các sản phẩm OCOP trên nền tảng số;

Căn cứ các Kế hoạch của UBND tỉnh: số 268/KH-UBND ngày 08/12/2021 về việc thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) giai đoạn 2021 – 2025; số 38/KH-UBND ngày 23/02/2023 về việc thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) năm 2023 tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh tại Tờ trình số 696/TTr-VPĐP ngày 12/7/2023 (kèm theo văn bản của UBND các huyện, thị xã, thành phố).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách 27 chủ thể được hỗ trợ quảng bá thương hiệu sản phẩm OCOP trên nền tảng kỹ thuật số năm 2023 theo phụ lục chi tiết kèm theo.

* Về tiêu chí lựa chọn:

1. Về sản phẩm:

- Chất lượng: Ưu tiên lựa chọn sản phẩm đạt OCOP 4 sao, 5 sao hoặc tiềm năng 5 sao của tỉnh.

- Nhóm sản phẩm: Ưu tiên các sản phẩm thuộc nhóm sản phẩm khô, sản phẩm đã chế biến, sản phẩm làng nghề, hàng tiêu dùng nhanh, có mẫu mã bao bì đẹp, tiện dụng.

- Đặc tính sản phẩm: Ưu tiên các sản phẩm có thời hạn sử dụng trên 6 tháng; khả năng vận chuyển xa, dễ vận chuyển, khó hư hỏng hoặc phải có quy trình đóng gói cẩn thận.

- Sản lượng: Ưu tiên sản phẩm có sản lượng đủ lớn, quanh năm, ít phụ thuộc mùa vụ.

2. Nhân sự: Chủ thể có nhân sự chuyên trách phối hợp cung cấp thông tin kịp thời trong suốt quá trình thực hiện, nhân sự có thể tham gia đào tạo và triển khai thực tế.

3. Mức độ cam kết gắn bó với chương trình: Cam kết gắn bó toàn bộ chương trình, tham gia đầy đủ các hoạt động.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

- Sở Tài chính thông báo bổ sung dự toán cho Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh thực hiện theo quy định của pháp luật và nội dung Quyết định số 1937/QĐ-UBND ngày 06/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các cơ quan liên quan về tính chính xác của tiêu chí lựa chọn, danh sách các sản phẩm phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này và việc quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ quảng bá thương hiệu sản phẩm OCOP trên nền tảng kỹ thuật số năm 2023.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chánh Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; các chủ thể OCOP có tên tại Điều 1 và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, NN (cuongnx).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Đức Giang

**Phụ lục: Danh sách 27 chủ thể được hỗ trợ quảng bá thương hiệu sản phẩm
OCOP trên nền tảng kỹ thuật số năm 2023, tỉnh Thanh Hóa**
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND, ngày tháng năm 2023
của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Huyện, thị xã, thành phố	Xã, phường, thị trấn	Chủ thể OCOP	Người đại diện
1	Mường Lát	Xã Quang Chiều	HTX Nông lâm Chung Thành	Lương Thị Nông
2	Nông Cống	Xã Tân Thọ	HTX thủ công mỹ nghệ Tân Thọ	Nguyễn Thị Thắm
3	Thạch Thành	Thị trấn Kim Tân	HTX Ong mật Thành Kim	Lưu Văn Tĩnh
4	Quảng Xương	Xã Quảng Nham	Công ty TNHH Nước mắm Cự Nham	Thạch Văn Hiểu
5	Nga Sơn	Thị trấn Nga Sơn	Hộ kinh doanh Mai Thị Trang	Mai Thị Trang
6	Bá Thước	Thị trấn Cành Nàng	Công ty TNHH Pù Luông Cuisine	Đào Ngọc Bình
7	Đông Sơn	Xã Đông Hoàng	Công ty CP Thương mại Sao Khuê	Nguyễn Công Dương
8	Hoàng Hóa	Xã Hoàng Hải	Hộ kinh doanh	Lê Trương Trường
9	Vĩnh Lộc	Xã Ninh Khang	Cơ sở sản xuất Bánh kẹo Hà Ly	Nguyễn Đức Ly
10	Thành phố Thanh Hóa	Pường Đông Cương	Công ty TN HH Công nghệ sinh học Biotech Fuwa3e	Bùi Thị Bích Ngọc
11	Hậu Lộc	Xã Hưng Lộc	Công ty TNHH sản xuất và thương mại Yến sào Xứ Thanh	Nguyễn Văn Tú
12	Ngọc Lặc	Xã Ngọc Liên	Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp thương mại và xây dựng Thành Công	Lê Quang Lịch
13	Triệu Sơn	Xã Thái Hòa	Công Ty Cổ Phần Dược Liệu Triệu Sơn	Thiều Đình Hùng
14	Quan Hóa	Thị trấn Hồi Xuân	Công ty TNHH DV&TM Mường Ca Đa	Phạm Thị Nhung

15	Hà Trung	Xã Hà Long	Công ty TNHH Thương Mại Lựu Sướng	Nguyễn Hữu Long
16	Như Thanh	Xã Xuân Thái	Tổ hợp tác nông lâm nghiệp Xuân Thái	Quách Văn Đạt
17	Thiệu Hóa	Xã Thiệu Trung	Công ty TNHH phục hồi nghề đúc đồng thủ công truyền thống làng Trà đồng	Đặng Ích Hoàn
18	Thị xã Nghi Sơn	Phường Hải Châu	Công ty CP Thảo Ngọc Việt	Trịnh Đức Trọng
19	Lang Chánh	Thị trấn Lang Chánh	Hợp tác xã kẹo nhãn Lang Chánh	Lê Thị Dân
20	Thành phố Sầm Sơn	Phường Bắc Sơn	Công ty TNHH Phương Cường Phúc	Nguyễn Tiến Phúc
21	Thường Xuân	Thị trấn Thường Xuân	HTX DV và Nuôi trồng thủy sản Cửa Đạt	Lang Thị May
22	Yên Định	Xã Yên Phong	Công ty TNHH Yên sào Vietnest	Nguyễn Thị Tâm
23	Như Xuân	Xã Hóa Quý	HTX Bản Thỏ	Nguyễn Lê Ngọc Linh
24	Cẩm Thủy	Xã Cẩm Liên	HTX sản xuất miến dong Thuận Tâm xã Cẩm Liên	Phạm Văn Nam
25	Thọ Xuân	Xã Thọ Xương	Công ty TNHH nông nghiệp công nghệ cao Lam Sơn – Sao Vàng	Nguyễn Việt Dũng
26	Quan Sơn	Thị trấn Sơn Lư	HTX Nông nghiệp Xanh Duy Linh	Phạm Thị Tý
27	Thị xã Bỉm Sơn	Phường Bắc Sơn	Hộ kinh doanh Phạm Trần Tiến	Phạm Trần Tiến